Dấu ấy đứng bên cạnh lớp lớp những ngày tháng ngậm ngùi đói khổ, những năm này năm khác qua đi trong cơm thấp thỏm đợi chờ dài dặc mang ngấn nước mắt và tiếng thở dài. Người ta, nhiều lúc nhàn, quây quần bên cạnh người thân, nhưng không mấy khi lại tỉ mỉ vẩn vơ mà nhìn ngắm những người yêu mến của ta. Cho nên thỉnh thoảng tui sực nhó, chợt nhìn u, tôi bỗng giật mình, tôi ngờ ngợ như người ngồi trước mặt tôi không phải là u tôi. Có đâu u tôi lại thế kia. Tóc đường ngôi của u tôi lại lốm đốm, rụng, chỉ còn lưa thưa. Lúc u tui cười nếp nhăn ở con mắt nheo lại, xếp lên nhau , đến khi hết cười cũng còn hằn những vết rạn khía quang xuống hai bên gò má. Hàm răng trên của u tui hểnh khuyết ba lỗ đã mấy năm nay. U tôi già đi từ bao giờ? U tôi đã già đi lúc nào? Tôi thực sự không hay.

Câu hỏi:

Qua đoạn văn, em thấy sự quan sát có tác dụng biểu hiện tình cảm như thế nào?

**Ghi nhớ**

-Để tạo ý cho bài biểu cảm, khơi nguồn cho mạch cảm xúc nảy sinh, người viết có thể hổi tưởng kỉ niệm quá khứ, suy nghĩ về hiện tại, mơ ước đến tương lai, tưởng tượng những tình huống gợi cảm, hoặc vừa quan sát vừa suy ngẫm, vừa thể hiện cảm xúc.

-Nhưng dù cách gì thì tình cảm trong bài cũng phải chân thật và sự việc được nêu ra phải có kinh nghiệm. Được như thế thi mới làm cho người đọc tin và đồng cảm.

II-Luyện tập

1. Tập lập giàn ý biểu cảm theo các đề sau:

a,Cảm xúc về vườn nhà.

b,Cảm xúc về con vật nuôi(con bò, con chó, con mèo,…)

c,Cảm xúc về người thân.

d,Cảm nghĩ về mái trường thân yêu.

1. Gợi ý về cách lập giàn ý cho một số đề:

a,Lập ý cho đề “Cảm xúc về vườn nhà”:

-Xác định, hình dung khu vườn nhà em từng có, đang có hoặc mơ ước có, xác định vị trí trong không gian, thời gian của người viết đối với vườn nhà. Điều này sẽ quy định cảm xúc của bài. Nếu ở xa thì hoài niệm về vườn nhà.

-Em có thể miêu ta khu vườn rất gắn bó với đời sống gia đình nhà em(hiện tại hoặc lâu đời). Nếu thiếu nó cuộc sống của gia đình em sẽ sao? Em có thể nghĩ đến công lao, ý nguyện của người tạo lập khu vườn mà bày tỏ lòng biết ơn. Nếu chẳng may phải bán vườn cho người khác thì tỏ lòng tiếc nuối….

b,Lập giàn ý cho đề”Cảm xúc về người thân”:

-Xác định người thân định viết là ai và mối quan hệ thân tình của mình với người đó.

-Hồi tưởng những kỉ niệm mà mình đã có với người đó trong quá khứ.

-Nêu lên sự gắn bó của mình với người đó trong niềm vui, nỗi buồn, trong sinh hoạt, học tập,…

-Nghĩ đến hiện tại và tương lai của người đó mà bày tỏ tình cảm, sự quan tâm, lòng mong muốn,…

**Bài 10**

Kết quả cần đạt

-Cảm nhận tình yêu quê hương được biểu hiện một cách chân thành, sâu sắc qua bài thơ ***Tĩnh dạ tứ*** của Lí Bạch và ***Hồi hương ngẫu thư*** của Hạ Tri Chương, thấy được nghệ thuật đối trong thơ đường và tầm quan trọng của câu cuối trong bài thơ tuyệt cú.

-Củng cố và nâng cao kiến thức về từ trái nghĩa và kĩ năng sử dụng từ trái nghĩa đã học ở bậc tiểu học.

-Biết lập giàn bài phát biểu miệng: cảm nghĩ về sự vật và con người.

-Biết phát biểu cảm tưởng bằng lời nói.

**VĂN BẢN**

CẢM NGHĨ TRONG ĐÊM THANH TĨNH

(Tĩnh dạ tứ)

Phiên âm

Sàng tiền minh nguyệt quang,

Nghi thị địa thượng sương.

Cử đầu vọng minh nguyệt,

Đê đầu tư cố hương.

Dịch nghĩa

Ánh trăng sáng đâu giường,

Ngỡ là sương trên mặt đất.

Ngẩng đầu ngắm vầng trăng sáng,

Cúi đầu nhớ quê cũ.

(Tĩnh: im lặng, yên tĩnh, dạ : đêm, tứ: ý tứ, cảm nghĩ. Sàng: giường, tiền: trước, minh: sáng, nguyệt : trăng, quang: ánh sáng. Nghi: ngờ, thị: là, thượng: trên, địa: đất. Cử: cất lên, nâng lên, vọng: trông xa, . Đê: cúi xuống, tư: lo nghĩ, nhớ, cố: cũ,hương: làng, quê hươn.)

Dịch thơ

Đầu giường ánh trăng rọi,

Ngỡ mặt đất phủ sương.

Ngẩng đầu nhìn trăng sáng,

Cúi đầu nhớ cố hương.

Chú thích

(\*) Có người nói thơ lý bạch tràn ngập ánh trăng. Hình ảnh trăng trong thơ Lý Bạch hết sức đa dạng, ý nghĩa cũng vô cùng phong phú. Chủ đề của bài thơ rất quen thuộc: “Vọng nguyệt hoài hương”(trông trăng nhớ quê), cách thể hiện rất giản dị mà độc đáo. Thủa nhỏ, ông thường lên đỉnh núi Nga Mi ở quê nhà để ngắm trăng. Từ 25 tuổi, Lý Bạch đã xa quê và xa mãi. Bởi vậy cứ mỗi lần ngắm trăng là nhà thơ lại nhớ đến quê nhà. Bài thơ được viết theo hình thức cổ thể, một thể thơ trong đó mỗi câu thường có từ 5 đến 7 chữ, song không bị những quy tắc chặt chẽ về niêm luật và đối ràng buộc.

**ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN**

1.Có người cho rằng trong bài thơ Tĩnh dạ tứ, hai câu đầu tà thuần túy tả cảnh, hai câu cuối là thuần túy tả tình. Em có tán thành ý kiến đó không? Vì sao?

(Gợi ý:

-Phải chăng trong hai câu đầu hoàn toàn không có suy tư,cảm nghĩ của con người?

-Và phải chăng hai câu cuối là tả tình thuần túy?

-Từ sự phân tích trên, rút ra kết luận về mối quan hệ giữa cảnh và tình trong bài thơ này.)

2.Tuy không phải là một bài thơ đường luật, song Tĩnh dạ tứ cũng sử dụng phép đối.

a, So sánh về mặt từ loại của các chữ tương ứng ở hai câu cuối để bước đầu hiểu thế nào là phép đối.

b,Phân tích tác dụng của phép đối ấy trong việc biểu hiện tình cảm quê hương của tác giả.

3.Dựa vào bốn động từ nghi(ngỡ là), cử(ngẩng), đê(cúi) và tư(nhớ) để chỉ ra sự thống nhất, liền mạch của suy tư, cảm xúc trong bài thơ.

**Ghi nhớ**

*Với những từ ngữ giản dị mà tinh luyện, bài thơ dã thể hiện một cách nhẹ nhàng mà thấm thía tình quê hương của một người sống xa nhà trong đêm trăng thanh tĩnh.*

LUYỆN TẬP

Có người dịch *Tĩnh dạ tứ*  thành 2 câu thơ như sau:

Đêm thu trăng sáng như sương,

Lí Bạch ngắm cảnh nhớ thương quê nhà.

Dựa vào những điều đã phân tích ở trên, em hãy nhận xét về hai câu thơ dịch ấy. Nếu có thể, thử dịch thành bốn câu thơ theo nguyên thể hoặc thể lục bát.

**VĂN BẢN**

NGẪU NHIÊN VIẾT NHÂN BUỔI MỚI VỀ QUÊ

(*Hồi hương ngẫu thư)*

***Phiên âm***

Thiếu tiểu li gia, lão đại hồi,

Hương âm vô cải, mấn mao tồi.

Nhi đồng tương kiến, bất tương thức,

Tiếu vấn: Khách tòng hà xứ lai?

***Dịch nghĩa***

Rời nhà từ lúc còn trẻ, già mới quay về,

Giọng quê không đổi, nhưng tóc mai đã rụng.

Trẻ còn gặp mặt, không quen biết,

Cười hỏi: Khách ở nơi nào đến?

(Hồi: trở về, hương: làng, quê hương, ngẫu: tình cờ, ngẫu nhiên, thư: chép, viết, ghi lại. Nhi đồng: trẻ con, bất: không, thức: biết, quen nhau, tòng: từ, hà xứ: nơi nào, lai: tới, đến.)

***Dịch thơ***

Khi đi trẻ, lúc về già

Giọng quê vẫn thế, tóc đà khác bao.

Trẻ con nhìn lại không chào

Hỏi rằng: Khách ở chốn nào lại chơi?

**Chú thích**

(\*) Hạ Tri Chương(659-744), tự Quý Chân, hiệu Tứ Minh cuồng khách, quê ở Vĩnh Hưng , Việt Châu( nay thuộc huyện Tiên Sơn, tỉnh chiết Giang), đỗ Tiến sĩ năm 695, sinh sống, học tập và làm quan trên 50 năm ở kinh đô Trường An, rất được Đường Huyền Tông vị nể. Lúc xin từ quan về quê làm đạo sĩ, vua có tặng thơ, thái tử và các quan đều đưa tiễn. Ông là bạn vong niên của thi hào Lí Bạch, từng gọi Lí Bạch là “Trích Tiên”(tiên bị đày). Thích uống rượu, tính tình phóng khoáng, ông còn để lại 20 bài thơ, trong đó hai bài *Hồi hương ngẫu thư* là nổi tiếng nhất. Bài được chọn để học là bài 1.

**ĐỌC-HIỂU VĂN BẢN**

1.Qua tiêu đề bài thơ, có thể thấy sự biểu hiện tình quê hương ở bài này có gì độc đáo?

(Gợi ý: So sánh với tình huống thể hiện tình quê hương trong bài thơ *tĩnh dạ tứ.)*

2.Chứng minh hai câu đầu đã dùng phép đối trong câu. Nêu tác dụng của việc dùng phép đối ấy.

Lưu ý: Ở thơ ngũ ngôn và thất ngôn, số chữ của hai vế đối nhau trong câu không bằng nhau, tuy vậy, xét về mặt từ loại và cú pháp vẫn có thể đối rất chỉnh.

3.Kẻ lại bảng sau và đánh dấu x vào ô mà em cho là hợp lý:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phương thức biểu đạt** | **Tự Sự** | **Miêu tả** | **Biểu Cảm** | **Biểu cảm qua tự sự** | **Biểu cảm qua miêu tả** |
| Câu 1 |  |  |  |  |  |
| Câu 2 |  |  |  |  |  |

Sau khi đánh dấu, có thể dùng lời để giải thích thêm; cũng có thể dùng cách giải thích khác không có trong các ô.

4.Sự biểu hiện của tình quê hương ở hai câu trên và hai câu dưới có gì khác về giọng điệu.

**Ghi nhớ**

*Bài thơ biểu hiện một cách chân thực mà sâu sắc, hóm hỉnh mà ngậm ngùi tình yêu quê hương thắm thiết của một người sống xa quê lâu ngày, trong khoảnh khắc vừa mới đặt chân về quê cũ.*

*LUYỆN TẬP*

Căn cứ vào bản dịch nghĩa *Hồi hương ngẫu thư và những điều cảm nhận được qua bài thơ này, hãy so sánh hai bản dịch thơ của Phạm Sỹ Vĩ và Trần Trọng San.*

**TỪ TRÁI NGHĨA**

I-THẾ NÀO LÀ TỪ TRÁI NGHĨA

1.Đọc lại bản dịch thơ *Cảm nghĩ trong đêm thanh tĩnh* của Tương Như và ban dịch thơ *Ngẫu nhiên viết nhân buổi mới về quê của Trần Trọng San.* Dựa vào các kiến thức đã học ở tiểu học, hãy tìm từ trái nghĩa trong hai bản dịch thơ đó.

2.Tìm từ trái nghĩa với từ *Già* trong trường hợp rau già, cau già.

**Ghi nhớ**

-Từ trái nghĩa là những từ có nghĩa trái ngược nhau.

-Một từ nhiều nghĩa có thể thuộc nhiều cặp từ trái nghĩa khác nhau.

II-SỬ DỤNG TỪ TRÁI NGHĨA

1.Trong hai bài dịch thơ trên sử dụng từ trái nghĩa có tác dụng gì?

2.Tìm một số thành ngữ có sử dụng từ trái nghĩa và nêu tác dụng của việc dùng các từ trái nghĩa đó.

**Ghi nhớ**

Từ trái nghĩa được sử dụng trong thể đối, tạo các hình tượng tương phản, gây ấn tượng mạnh, làm cho lời nói thêm sinh động.

III-LUYỆN TẬP

1.Tìm từ trái nghĩa trong các câu ca dao tục ngữ sau đây:

-Chị em như chuối nhiều tàu,

Tấm lành che tấm rách, đừng nói nhau nhiều lời.

-Số cô chẳng giàu thì nghèo

Ngày ba mươi tết thịt treo trong nhà

-Ba năm được một chuyến sai

Áo ngắn đi mượn, quần dài đi thuê.

-Đêm tháng năm chưa nằm đã sáng,

Ngày tháng mười chưa cười đã tối.

2.Tìm các từ trái nghĩa với những từ in đậm trong các cụm từ sau đây:

**cá tươi ăn yếu chữ xấu**

**Tươi yếu xấu**

**Hoa tươi học lực yếu đất xấu**

3.Điền các từ trái nghĩa thích hợp vào các thành ngữ sau:

-Chân cứng đá….

-Có đi có….

-Gần nhà…ngõ

-Mắt nhắm mắt…

-Chạy sấp chạy…

-Vô thưởng vô…

-Bên… bên khinh

-Buổi…buổi cái

-Bước thấp bước…

-Chân ướt chân…

4.Hãy viết một đoạn văn ngắn về tình cảm quê hương, có sử dụng từ trái nghĩa.

**LUYỆN NÓI: VĂN BIỂU CẢM VỀ SỰ VẬT, CON NGƯỜI**

I-CHUẨN BỊ Ở NHÀ

Mỗi em chuẩn bị một trong bốn đề sau, lập dàn bài tập nói ở nhà theo tinh thần một bài phát biểu trước lớp.

Đề 1: Cảm nghĩ về Thầy, cô giáo, những”người lái đò” đưa thế hệ trẻ “cập bến” tương lai.

Đề 2: Cảm nghĩ về tình bạn.

Đề 3: Cảm nghĩ về sách vở mình đọc và học hàng ngày.

Đề 4: Cảm nghĩ về một món quà mà em đã nhận thời thơ ấu.

Yêu cầu: Văn biểu cảm về sự vật và con người đòi hỏi phải chú ý tới sự vật và con người một cách đầy đủ. Phải có sự vật, có con người làm nền cho những tình cảm, cảm xúc, suy nghĩ. Người làm phải chú ý yếu tố tự sự và miêu tả. Cần vận dụng yếu tố hồi tưởng , tưởng tượng, liên tưởng để biểu cảm.

Tập vận dụng những hình thức biểu cảm như: so sánh, lời trùng điệp, hình thức cảm thán.

II-THỰC HÀNH TRÊN LỚP

1.Học sinh chia tổ, nhóm, phát biểu theo giàn bài đã chuẩn bị.

2.Khi một học sinh phát biểu, các em khác lắng nghe bổ sung, sửa chữa.

3.Nghe thầy, cô giáo nhận xét, tổng kết.

BÀI THAM KHẢO

QUÀ BÁNH TUỔI THƠ

Một mảng kỉ niệm lớn của tuổi trẻ-đó là món ăn, đặc biệt là cái thứ mà người dân Bắc gọi là quà bánh. Hồi nhỏ chúng tôi không được cho tiền đến trường ăn quà, vì ba mẹ tui cho rằng trẻ con sử dụng tiền sẽ hư!Đó là một thiệt thòi vì dù trong cặp hay sau mui xe luôn xếp sẵn những quả chuối , quýt,..thì cái quả cấm vẫn là của quý. Đặc biệt là cái món thịt bò khô, anh chàng đi bán rao hàng bằng cách lắp xắp cái kéo, trên thùng gỗ bày đủ nước chấm, ớt. Những sợi đu đủ màu ngọc thạch trắng, giòn và lá thơm xanh hợp thành một bức tranh tĩnh vật-kiệt tác đối với tuổi học trò…

Nhưng món ăn tui nhớ nhất lại là quà mua ở chợ Ngã Ba Thá. Chợ họp trên một đồi nhỏ, những dãy người ngồi bán hàng vòng vèo theo hình xoáy ốc lên đến đỉnh đồi. Củ khoai từ trắng nõn, bở tơi ăn với kẹo vừng kẹo bột. Ngày ấy kẹo cắn vỡ ra, ta thấy thớ bột lỗ chỗ những khoảng hổng, mà không chắc nịch lại… Vả chăng giờ đây, trẻ con đâu có ăn kẹo vừng kẹo bột nữa, mà chỉ thích nhai kẹo cao su!...

Gọi là mốn ăn, nhưng thực chất là món ăn tinh thần. Bởi người ta ăn ngon chủ yếu do kỉ niệm. Những món ăn thủa nhỏ là những thứ ngon nhất còn lại cả đời người.

**BÀI 11**

**Kết quả cần đạt:**

-Qua *Bài ca nhà tranh bị gió thu phá,* cảm nhận được tinh thần nhân đạo vào và tinh thần vị tha cao cả của nhà thơ Đỗ Phủ*,* bước đầu thấy được vị trí và ý nghĩa của những yếu tố miêu tả và tự sự trong thơ tình.

-Củng cố và nâng cao kiến thức về từ đồng âm và kĩ năng sử dụng từ đồng âm thời còn học tiểu học.

-Đánh giá chất lượng bài tập làm văn số 2 theo yêu cầu của bài văn biểu cảm.

-Hiểu vai trò và biết vận dụng *yếu tố tự sự,miêu tả* trong văn biểu cảm.

**VĂN BẢN**

BÀI CA NHÀ TRANH BỊ GIÓ THU PHÁ

Tháng tám, thu cao, gió thét già,

Cuộn mất ba lớp tranh nhà ta.

Tranh bay sang sông rải khắp bờ,

Mảnh cao treo tót ngọn rừng xa,

Mảnh thấp quay lộn vào mương sa.

Trẻ con thôn nam khinh ta già không sức,

Nỡ nhè trước mặt xô cướp giật,

Cắp tranh đi tuốt vào lũy tre

Môi khô miệng cháy gào chẳng được,

Quay về, chống gậy lòng ấm ức!

Giây lát, gió lặng, mây tối mực,

Trời thu mịt mịt đêm đen đặc.

Mền vải lâu năm lạnh tựa sắt,

Con nằm xấu nết đạp lót nát

Đầu giường nhà dột chẳng chừa đâu

Dày hạt mưa, mưa,mưa chẳng dứt.

Từ trải cơn loạn ít ngủ nghê

Đêm dài ướt át sao cho chót?

Ước được nhà rộng muôn ngàn gian,

Che khắp thiên hạ kẻ sỹ nghèo đều hân hoan,

Gió mưa chẳng núng, vững vàng như thạch bàn!

Than ôi! Bao giờ nhà ấy sừng sững dựng trước mắt,

Riêng lều ta nát, chịu chết rét cũng được!

**ĐỌC-HIỂU VĂN BẢN**

1.Tìm hiểu và phân tích bố cục của bài thơ.

2.Kẻ lại bảng sau vào vở và đánh dấu x mà em cho là hợp lý.

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Phương thức biểu đạt | Miêu tả | Tự sự | Biểu cảm trực tiếp | Miêu tả kết hợp tự sự | Miêu tả kết hợp biểu cảm | Tự sự kết hợp biểu cảm | Kết hợp cả 3 phương thức |
| Phần… |  |  |  |  |  |  |  |
| Phần… |  |  |  |  |  |  |  |

3.Những nỗi khổ nào của nhà thơ đã được đề cập trong bài thơ? Tác giả đã miêu tả và thể hiện sinh động, khúc chiết những nỗi khổ đó như thế nào?

4.Giả sử không có năm dòng thơ cuối thì ý nghĩa, giá trị biểu cảm của bài thơ sẽ giảm đi như thế nào? Phân tích tình cảm cao quý của nhà thơ được biểu hiện qua phần cuối.

**Ghi nhớ**

Kết hợp nhiều phương thức diễn đạt, Đỗ Phủ đả thể hiện một cách sinh động nỗi khổ của bản thân vì căn nhà tranh bị gió thu phá nát. Điều đáng quý hơn là, vượt lên trên bất hạnh cá nhân, nhà thơ đã bộc lộ khát vọng cao cả: ước sao có được ngôi nhà vững chắc ngàn vạn gian để che chở cho tất cả mọi người nghèo trong thiên hạ.

LUYỆN TẬP

1.Đọc diễn cảm hai phần cuối.

2.Dùng tối đa là hai câu để nêu lên ý chính của đoạn văn sau đây bàn về *Bài ca nhà tranh bị gió thu phá*  của Đỗ Phủ.

“… Trong bài thơ này, Đỗ Phủ đã miêu tả nỗi thống khổ của bản thân song khi đọc xong phần cuối của bài thơ, chúng ta hiểu ngay rằng nhà thơ không miêu tả nỗi thống khổ của bản thân một cách cô lập, đơn thuần mà thông qua sự miêu tả đó để biểu hiện nỗi thống khổ của tất cả” kẻ sỹ nghèo trong thiên hạ”, để biểu hiện thảm họa của xã hội, của thời đại. Mới đọc câu “Quay về chống gậy lòng ấm ức!” ta chưa lí giải sâu sắc nội dung của tiếng”than thở” của nhà thơ, song khi đọc đến câu “Than ôi!Bao giờ nhà ấy sừng sững dựng trước mắt. Riêng lều ta nát, chịu chết rét cũng được!”, ta liền nhận ra rằng nhà thơ không chỉ vì sự bất hạnh của bản thân mình mà than thở, mà mất ngủ, mà gào to thét lớn! Trong đêm thu bị mưa vùi gió dập một cách tàn nhẫn, điều quay cuồng trong đầu óc nhà thơ không chỉ là chuyện” riêng lều ta nát” mà còn là tình cảnh mọi ngôi nhà tranh của” kẻ sỹ nghèo trong thiên hạ” đều rách nát…

Hàng trăm, ngàn năm nay, tình cảm lo nước thương dân nồng cháy và lí tưởng cao cả-yêu cầu khẩn thiết thay đổi hiện thực đen tối-của Đỗ Phủ mãi mãi kích động tâm khảm độc giả và phát huy tác dụng tich cực.”

**TỪ ĐỔNG ÂM**

**I-**THẾ NÀO LÀ TỪ ĐỒNG ÂM?

1.Giải tích nghĩa của mỗi nhóm từ *lồng* trong các câu sau:

- Con ngựa đang đứng bỗng lồng lên

-Mua được con chim, bạn tui nhốt ngay vào lồng.

2.Nghĩa của từ *lồng* trong hai câu trên có liên quan gì với nhau không?

**Ghi nhớ:**Từ đồng âm là những từ giống nhau về âm thanh nhưng nghĩa khác xa nhau, không liên quan gì với nhau.

**II-**SỬ DỤNG TỪ ĐỒNG ÂM

1.Nhờ đâu mà em phân biệt được từ đồng âm trong hai câu trên?

2.Câu “Đem cá về kho!” nếu tách ra khỏi ngữ cảnh có thể hiểu thành mấy nghĩa? Em hay thêm vào câu này một vài từ để câu trở thành đơn nghĩa.

3.Để tránh những hiểu lầm do hiện tượng đồng âm gây ra , cần phải chú ý điều gì khi giao tiếp?

**Ghi nhớ**

*Trong giao tiếp phải chú ý đầy đủ đến ngữ cảnh để tránh hiểu sai nghĩa của từ hoặc dùng từ với ý nghĩa nước đôi do hiện tượng đồng âm.*

III-LUYỆN TẬP

1.Đọc lại đoạn dịch thơ bài *Bài ca nhà tranh bị gió thu phá* từ “tháng tám thu cao, gió thét già” đến “Quay về chống gậy lòng ấm ức”, tìm từ đồng âm với mỗi từ sau: thu, cao, ba, sang, nam,môi.

2.a,Tìm các nghĩa khác nhau của danh từ cổ và giải thích mối liên quan giữa các nghĩa đó.

b,Tìm từ đồng âm với danh từ *cổ* và cho biết ý nghĩa của chúng.

3.Đặt câu với mỗi cặp từ đồng âm sau(ở mỗi câu phải có cả hai từ đồng âm):

Bàn(danh từ)-bàn(động từ)

Sâu (danh từ)-sâu(tính từ)

Năm(danh từ)-năm(số từ)

**TRẢ BÀI TẬP LÀM VĂN SỐ 2**

Chú ý các điểm sau:

1.Em có hiểu biết về loài cây em yêu hay chưa? Tình cảm của em có chân thật không?

2.Bài viết có các chi tiết thật sự gợi cảm không?

3.Bố cục bài văn có đầy đủ, cân đối và hợp lí không?

4.Em đã dùng được các biện pháp nghệ thuật nào?

5.Sửa lỗi chính tả về dùng từ, về ngữ pháp.

**CÁC YẾU TỐ TỰ SỰ, MIÊU TẢ TRONG BÀI VĂN BIỂU CẢM**

I-TỰ SỰ VÀ MIÊU TẢ TRONG VĂN BIỂU CẢM

1.Hãy chỉ ra yếu tố tự sự và miêu tả trong bài *bài ca nhà tranh bị gió thu phá* và nêu ý nghĩa của chúng với bài thơ.

2.Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi

Những ngón chân của bố khum khum, lúc nào cũng như bám vào đất để khỏi trơn ngã. Người ta nói đó là “bàn chân vất vả” . Gan bàn chân bao giờ cũng xám xịu và lỗ chỗ, bao giờ cũng khuyết một miếng không đầy đặn như gan bàn chân người khác. Mu bàn chân mốc trắng, bong ra từng bãi, lại có nốt lấm chấm. Đêm nào bố cũng ngâm nước nóng hòa muối.

Bố đi chân đất, bố đi ngang dọc đâu đâu con không biết. Con chỉ thấy ngày nào bố cũng ngâm chân xuống nước, xuống bùn để câu quăng. Bố tất bật đi từ khi sương vẫn còn đọng trên ngọn cỏ. Khi bố về nhà là lúc cỏ đẫm sương đêm. Cái thúng câu bao lần trà đi sát lại bằng sắn thuyền, cái cần câu bóng dấu tay cầm….

Bố ơi! Bố chữa làm sao lành lạnh được đôi bàn chân ấy: đôi bàn chân dầm sương dãi nắng đã thành bệnh.

Câu hỏi:

a,Em hãy chỉ ra yếu tố tự sự và miêu tả trong bài văn và cảm nghĩ của tác giả. Nếu không có yếu tố tự sự và miêu tả thì yếu tố biểu cảm có thể bộc lộ được hay không?

b,Đoạn văn trên miêu tả, tự sự trong niềm hồi tưởng. Hãy cho biết tình cảm đã chi phối tự sự và miêu tả như thế nào.

**Ghi nhớ**

-Muốn phát biểu cảm xúc, suy nghĩ đối với đời sông xung quanh, hãy dùng phương thức tự sự và miêu tả để gợi ra đối tượng biểu cảm và gửi gắm cảm xúc.

-Tự sự và miêu tả ở đây nhằm khêu gợi cảm xúc, do cảm xúc chi phối chứ không nhằm mục đích kể chuyện, miêu tả đầy đủ sự việc, phong cảnh.

II-LUYỆN TẬP

1.Kể lại nội dung bài *Bài ca nhà tranh bị gió thu phá*  của Đỗ Phủ bằng bài văn xuôi biểu cảm.

2.Trên cơ sở văn bản sau, viết lại thành một bài văn biểu cảm.

KẸO MẦM

Mỗi sáng mẹ tôi gỡ tóc bằng cái lược thưa gỗ vàng vàng, thế nào rồi cũng có ít tóc rối. Mẹ vo vo giắt nó lên đòn tay chỗ mái hiên nhà. Rồi chị tui cũng làm thế, bắt chước mẹ cũng gỡ tóc, vo vo giắt mớ tóc rối lên chỗ ấy.

Thỉnh thoảng trên đường làng có bà cụ rao to “Ai tóc rối đổi kẹo không?”. Bà cụ lấy kẹo lên bằng chiếc đũa cả, quấn vào đầu que thật khéo. Bà cụ đưa kẹo cho chúng tôi đổi lại nắm tóc rối của bà, của mẹ hay của chị.

Tóc dối bán bà cụ không mua, mua kẹo bà cụ không bán, chỉ đổi thôi. Thế là mỗi lần bà cụ qua ngõ, tôi lại với tay, kiễng chân lên chỗ mái hiên…

Mẹ tôi đã mất. Chị tôi đi lấy chồng xa…

Cứ mỗi lần có ai đi qua rao lên: “ ai đổi kẹo”, tôi lại tưởng như thấy mẹ ngồi đầu hè gỡ tóc bằng cái lược gỗ màu vàng vàng, đầu mẹ nghiêng nghiêng, sóng tóc đổ dài một bên vai, và rối mẹ vuốt cái lược, vo vo nắm tóc, giắt nó lên mái hiên nhà…

Que kẹo mầm tuổi thơ…Mẹ ơi…Còn có bao giờ con được thấy mẹ ngồi gỡ tóc như thế nữa.

**BÀI 12**

**Kết quả cần đạt**

-Cảm nhận được tình yêu thiên nhiên gắn liền với lòng yêu nước của Hồ Chí Minh được biểu hiện trong hai bài thơ **cảnh khuya và rằm tháng riêng.**

**-**Nắm được thể thơ và những nét đặc sắc nghệ thuật của bài thơ.

**-**Nắm được khái niệm thành ngữ, ý nghĩa của thành ngữ.

**-**Viết tốt bài tập làm văn số 3 theo yêu cầu của bài văn biểu cảm.

**-**Biết phát biểu cảm nghĩ về tác phẩm văn học.

**VĂN BẢN**

CẢNH KHUYA

Tiếng suối trong như tiếng hát xa,

Trăng lồng cổ thụ bóng lồng hoa,

Cảnh khuya như vẽ người chưa ngủ,

Chưa ngủ vì lo nỗi nước nhà.

(*Hồ Chí Minh)*

RẰM THÁNG RIÊNG

**Phiên âm**

Kim dạ nguyên tiêu nguyệt chính viên,

Xuân sang xuân thủy tiếp xuân thiên;

Yên ba thâm xứ đàm quân sự,

Dạ bán quy lai nguyệt mãn thuyền.

(*Hồ chí Minh)*

**Dịch nghĩa**

Đêm nay đêm rằm tháng riêng, trăng đúng lúc tròn nhất,

Sông xuân, nước xuân, tiếp giáp với trời xuân;

Nơi sâu thẳm mịt mù khói sóng bàn việc quân,

Nửa đêm quay về trăng đầy thuyền.

**Dịch thơ**

Rằm xuân lồng lộng trăng soi,

Sông xuân nước lẫn màu trời thêm xuân;

Giữa dòng bàn bạc việc quân,

Khuya về bát ngát trăng ngân đầy thuyền.

**ĐỌC –HIỂU VĂN BẢN**

1.Hai bài *cảnh khuya* và *rằm tháng riêng* được làm theo thể thơ nào? Vận dụng những hiểu biết về bài thơ này qua những bài thơ Đường mà em đã học, hãy chỉ ra các đặc điểm về số tiếng trong mỗi câu thơ, số câu một bài, cách gieo vần, ngắt nhịp của hai bài thơ trên.

2.Phân tích hai câu đầu của bài “cảnh khuya”.

3.Hai câu cuối của bài thơ cảnh khuya đã thể hiện tâm trang gì của tác giả? Trong hai câu cuối ấy có từ nào được lặp lại và điều đó cá tác dụng như thế nào đối với việc thể hiện tâm trạng của nhà thơ?

4.Hãy nhận xét về hình ảnh không gian và cách miêu tả không gian trong bài thơ *Rằm thắng riêng* . Câu thơ thứ hai có điều gì đặc biệt về từ ngữ và đã gợi ra vẻ đẹp của không gian đêm rằm tháng riêng như thế nào?

**Ghi nhớ**

*Cảnh khuya* và  *rằm tháng riêng* là hai bài thơ tứ tuyệt của Hồ Chí Minh được sáng tác trong thời kì đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Hai bài thơ miểu tả cảnh trăng ở chiến khu việt bắc, thể hiện tình cảm với thiên nhiên, tâm hồn nhạy cảm, lòng yêu nước sâu lặng và phong thái ung dung, lạc quan của Bác Hồ.

-Hai bài thơ có nhiều hinh ảnh thiên nhiên đẹp, có màu sắc cổ điển mà bình dị, tự nhiên.

LUYỆN TẬP

1.Học thuộc hai bài thơ trên.

2.Tìm đọc và chép lại một số bài thơ , câu của Bác Hồ viết về trăng hoặc cảnh thiên nhiên.

**THÀNH NGỮ**

I-THẾ NÀO LÀ THÀNH NGỮ?

1.Nhận xét về cầu tạo của cụm từ *lên thác xuống ghềnh*  trong hai câu thơ sau:

Nước non lận đận một mình,

Thân cò *lên thác xuống ghềnh*  bấy nay.

a,Có thế thay một vài từ trong cụm từ này bằng những từ khác được không? Có thể chêm xem một vài từ khác vào cụm từ được không? Có thể thay đổi vị trí của các cụm từ này được không?

b,Từ nhận xét trên, em rút ra được kết luận gì về đặc điểm cấu tạo của cụm từ *lên thác xuống ghềnh.*

2.a,Cụm từ  *lên thác xuống ghềnh* có nghĩa là gì? Tại sao lại nói *lên thác xuống ghềnh?*

b,Nhanh như chớp có nghĩa là gì? Tai sao lại nói nhanh như chớp?

**Ghi nhớ**

-thành ngữ là loại cụm từ có cấu tạo cố định, biểu thị một ý nghĩa hoàn chỉnh.

-Nghĩa của thành ngữ có thể bắt nguồn trực tiếp từ nghĩa đen của các từ tạo nên nó nhưng thường thông qua một số phép chuyển nghĩa như ẩn dụ, so sánh…

II-SỬ DỤNG THÀNH NGỮ

1.Xác định vai trò ngữ pháp của thành ngữ trong câu sau:

- Thân em vừa trắng lại vừa tròn

**Bảy nổi ba chìm**  với nước non.

-Anh đã nghĩ thương em như thế hay là anh đào giúp em cho một cái ngách sang nhà anh, phòng khi **tắt lửa tối đèn** có đứa nào bắt nạt thì em chạy sang…

2.Em hãy phân tích cái hay của việc dùng thành ngữ trong hai câu thơ trên.

**Ghi nhớ**

-Thành ngữ có thể làm chử ngữ, vị ngữ trong các câu hay làm phụ ngữ trong cuk5 danh từ, cụm động từ…

-Thành ngữ ngắn gọn, có tính hình tượng, tính biểu cảm cao.

III-LUYỆN TẬP

1.Tìm và giải thích nghĩa của các thành ngữ trong những câu sau đây:

a.Đến ngày lễ tiên vương, các lang mang sơn hào hải vị, nem công chả phượng tới, chẳng thiếu thứ gì.

(*Bánh chưng, bánh giày)*

b.Một hôm có người hàng rượu tên là Lí Thông đi qua đó. Thấy thạch sanh gánh về một gánh củi lớn, hắn nghĩ bụng: “ người này khỏe như voi. Nó về ở cùng thì lợi biết bao nhiêu”.Lí Thông lân la gợi chuyện, rồi gạ cùng Thạch Sanh kết nghĩa anh em. Sớm mồ côi cha mẹ, tứ cố vô thân, nay có người săn sóc đến mình, Thạch Sanh cảm động vui vẻ nhận lời.

(Thạch Sanh)

c. Chốc đà mười mấy năm trời

Còn ra khi đã da mồi tóc sương.

(Truyện Kiều)

2.Kể vắn tắt các truyền thuyết và ngụ ngôn tương ứng để thấy rõ lai lịch của thành ngữ trong  *Con rồng cháu tiên*,  *ếch ngồi đáy giếng, thầy bói xem voi.*

3.Điền thêm yếu tố để thành ngữ được trọn vẹn:

-Lời…. tiếng nói

-Một nắng hai…

-Ngày lành tháng…

-No cơm ấm…

-Bách…bách trúng

4.Hãy sưu tầm thếm ít nhất mười thành ngữ không có trong sách giáo khoa và giải thích ý nghĩa của các thành ngữ đó.

**VIẾT BÀI TẬP LÀM VĂN SỐ 3-VĂN BIỂU CẢM**

(Làm tại lớp)

Đề bài: Cảm nghĩ về người thân(ông, bà, cha ,mẹ…)

**CÁCH LÀM BÀI VĂN BIỂU CẢM VỀ TÁC PHẨM VĂN HỌC**

I-TÌM HIỂU CÁCH LÀM BÀI VĂN BIỂU CẢM VỀ TÁC PHẨM VĂN HỌC

1.Đọc bài văn

CẢM NGHĨ VỀ MỘT BÀI CA DAO

Đêm qua ra đứng bờ ao

Trông cá cá lặn trông sao sao mờ…

Cảnh minh họa trong bài học có bóng một người đội khăn, mặc áo dài, chắp tay sau lưng, quay mặt trông trời lấp lánh sao, bên cái cầu rửa ở bờ ao tối mờ mờ.

Có lúc tôi đã nghĩ đây là một người quen thật của tôi, có thể là họ hàng ruột thịt kiếm ăn ở một phương xa đang nhớ về cố hương:

Buồn trông con nhện chăng tơ

Nhện ơi, nhện hỡi nhện chờ mối ai?

Tôi chỉ lơ mơ nghe thầy giáo giảng các nghĩa,các ý và so sánh hình tượng. Tất cả tâm trí và mắt nhìn của tôi càng như dính vào mạng tơ rung rung trước gió với một con nhện lơ lửng giữa khoảng không đang giơ giơ càng.Tiếng gió khuay vu vu, và chính bóng người chỉ thấy đầu đội khăn, tay chắp sau lưng mà không thấy mặt kia, đang nấc lên mà gọi trời, gọi sao,gọi nhện.

*Đêm đêm tưởng giải ngân hà*

*Chuôi sao tinh Đẩu đã ba năm tròn…*

Thì ra cái vùng sao như cát, như Thủy Tinh vãi kia ở trong tranh minh họa là giải ngân hà?A!Sông Ngân!Sông Ngân! Thế là một con sông điển tích mà tôi biết bấy lâu, hàng năm cứ đến tháng bảy thì có một đôi vợ chồng tên là Lưu Lang, Chức Nữ được quá giang gặp nhau, và chỉ được gặp nhau một ngày thôi ấy. Mong đợi và nhớ thương không tả rõ là ai, là đâu,là gì, mà sao vẫn thấy có một người, có một nơi, có một mình, có một cảnh, vừa man mác, vừa bâng khuâng, vừa da diết vô cùng.

Đá mòn nhưng dạ chẳng mòn

Tào khê nước chảy vẫn còn trơ trơ.

Lại con sông tào khê này nữa! hơn bốn mươi năm sau đấy, tôi đã được tới đứng bên bờ phù sa của nó mà trông trời trông mây sông nước rồi cả sao khuya.Sông Tao Khê vắt qua huyện Quế Võ tỉnh Hà Bắc, thông ra sông cầu, nhỏ hẹp thôi nhưng cũng chảy siết lòng người, khiến những ai kia đã phải nghẹn ngào:

*Đá mòn nhưng dạ chẳng mòn*

mà nói với sông:

* Ôi Tào Khê! Nước tào khê làm đá mòn đấy! Nhưng dòng nước Tào Khê không bao giờ cạn chình là lòng thủy chung của ta!

Vì nhớ mà buồn, một bài không phải học kĩ mà cũng đã thuộc lòng ngay, cả nhiều bạn tôi xưa cũng thấy như thế.

(Nguyên Hồng, Một tuổi thơ văn)

**2.Trả lởi câu hỏi**

a.Bài văn viết về bài ca da nào? Hãy đọc liền mạch bài ca dao đó.

b.Tác giả phát biểu cảm nghĩ của mình về bài ca dao bằng cách tưởng tượng, liên tưởng, suy ngẫm về hình ảnh, chi tiết của nó.Hãy chỉ ra các yếu tố đó trong bài văn.

**Ghi nhớ**

-Phát biểu cảm nghĩ về một tác phẩm văn học là trình bày những cảm xúc, tưởng tượng liên tưởng, suy ngẫm của mình về nội dung, hình thức của tác phẩm đó.

-Bải cảm nghĩ về tác phẩm văn học cũng cần có ba phần:

+Mở bài: Giới thiệu tác phẩm và hoàn cảnh tiếp xúc với tác phẩm.

+Thân bài:Những cảm xúc, suy nghĩ do tác phẩm gợi lên.

+Kêt bài: Ấn tượng chung về tác phẩm.

II-LUYỆN TẬP

1.Phát biểu cảm nghĩ về một bài thơ:  *cảm nghĩ trong đêm thanh tĩnh, ngẫu nhiên viết nhân buổi mới về quê, Cảnh khuya, Rằm tháng riêng.*

2.Lập giàn ý cho bài phát biểu cảm tưởng về bài thơ  *Ngẫu nhiên viết nhân buổi mới về quê.*

**BÀI 13**

**Kết quả cần đạt**

-Cảm nhận được vẻ đẹp trong sáng, đằm thắm của những kỉ niệm vể tuổi thơ và tình cảm bà cháu trong bài *tiếng gà trưa* . Thấy được nghệ thuật biểu hiện tình cảm,cảm xúc qua những chi tiết tự nhiên, bình dị của bài thơ.

-Nắm được khái niệm *điệp ngữ*, tác dụng của điệp ngữ.

-Luyện nói: Phát biểu cảm nghĩ về một tác phẩm văn học.

-Hiểu được luật thơ lục bát và biết làm thơ lục bát đúng luật.

**VĂN BẢN**

TIẾNG GÀ TRƯA

Trên đường hành quân xa

Dừng chân bên xóm nhỏ

Tiếng gà ai nhảy ổ:

“Cục…cục ta cục tác”

Nghe xao động nắng mưa

Nghe bàn chân đỡ mỏi

Nghe goi về tuổi thơ

Tiếng gà trưa

ổ rơm hồng những trứng

Này con gà mái mơ

Khắp mình hoa đốm trắng

Này con gà mái vàng

Lông óng như màu trắng

Tiếng gà trưa

Có tiếng bà vẫn mắng

-Gà đẻ mà mày nhìn

Rồi sau này lang mặt!

Cháu về lầy gương soi

Lòng dại thơ lo lắng

Tiếng gà trưa

Tay bà khum soi trứng

Dành từng quả chắt chiu

Cho con gà mái ấp

Cứ hàng năm hàng năm

Khi gió mùa đông tới

Bà lo đàn gà toi

Mong trời đừng sương muối

Để cuối năm bán gà

Cháu được quần áo mới

Ôi cái quần treo go

Ống rộng dài quét đất

Cái áo cánh trúc bâu

Đi qua nghe sột soạt.

Tiếng gà trưa

Mang bao nhiêu hạnh phúc

Đêm cháu về nằm mơ

Giấc ngủ hồng sắc trứng

Cháu chiến đấu hôm nay

Vì lòng yêu Tổ quốc

Vì xóm làng thân thuộc

Bà ơi, cùng vì bà

Vì tiếng gà cục tác

Ổ trứng hồng tuổi thơ.

(Xuân Quỳnh, trong *Sân ga chiều em đi)*

**ĐỌC-HIỂU VĂN BẢN**

1.Cảm hứng của tác giả trong bài thơ khêu gợi từ sự việc gì? Mạch cảm xúc trong bài thơ diễn biến như thế nào?

2.Những hình ảnh và kỉ niệm gì trong tuổi thơ đã gợi lại từ tiếng gà trưa? Qua đó bài thơ đã biểu hiện những tình cảm gì của tác giả?

3.Em cảm nhận được gì về hình ảnh người bà và tình cảm người cháu được thể hiện trong bài thơ?

4.Bài thơ làm theo thể 5 tiếng, nhưng có những chỗ biến đổi khá linh hoạt. Em có nhận xét gì về cách gieo vần, về số câu thơ trong mỗi khổ?

Câu thơ “Tiếng gà trưa” được lặp lại nhiều lần trong bài ở những vị trí nào và có tác dụng ra sao?

**Ghi nhớ**

-tiếng gà trưa đã gọi về những kỉ niệm đẹp đẽ của tuổi thơ và tình bà cháu. Tình cảm gia đình đã làm sâu sắc thêm tình quê hương đất nước.

-Bài thơ theo thể 5 tiếng có cách diễn đạt tình cảm tự nhiên và nhiều hình ảnh bì dị, chân thực.

LUYỆN TẬP

1.Chọn học thuộc lòng một đoạn của bài thơ khoảng 10 dòng.

2.Cảm nghĩ của em về tình ba cháu trong bài thơ này.

**ĐIỆP NGỮ**

I-ĐIỆP NGỮ VÀ TÁC DỤNG CỦA ĐIỆP NGỮ

1.Ở khổ thơ đầu và khổ thơ cuối của bài  *Tiếng gà trưa* có những từ ngữ nào lặp đi lặp lại?

2.Lặp đi lặp lại như thế có tác dụng gì?

**Ghi nhớ**

Khi nói hoặc viết , người ta có thể dùng biện pháp lặp lại từ ngữ để làm nổi bật ý , gây cảm xúc mạnh. Cách lặp như vậy gọi là phép điệp ngữ, từ ngữ được lặp lại gọi là điệp ngữ.

II-CÁC DẠNG ĐIỆP NGỮ

So sánh điệp ngữ trong khổ thơ đầu của bài *Tiếng gà trưa*  với điệp ngữ trong hai đoạn thơ sau, tìm đặc điểm của mỗi dạng..

1. Anh đã tìm em, **rất lâu, rất lâu**

Cô gái thạch kim Thạch Nhọn

**Khăn xanh, khăn xanh** phơi đầy lán sớm

Sách giấy mở tung trắng cả rừng chiều

[…]

Chuyện kể từ nỗi nhớ sâu xa

**Thương em, thương em, thương em** biết mấy

(phạm tiến duật)

1. Cùng trông lại mà cùng chẳng **thấy**

**Thấy** xanh xanh những mấy **ngàn dâu**

**Ngàn dâu** xanh ngắt một màu

Lòng chàng ý thiếp ai sầu hơn ai?

(Đoàn thi điểm)

**Ghi nhớ**

Điệp ngữ có nhiều dạng: điệp ngữ cách quãng, điệp ngữ nối tiếp, điệp ngữ chuyển tiếp.

III-LUYỆN TẬP

1.Tìm điệp ngữ trong đoạn trích sau đây cho cho biết tác giả muốn nhấn mạnh điều gì.

Một dân tộc đã gan góc chống trả ách nô lệ của Pháp hơn 80 năm nay, một dân tộc đã gan góc đứng về phe đồng minh chông phát xít mấy năm nay, dân tộc đó phải được tự do, dân tộc đó phải được độc lập!

(Hồ Chí Minh)

Người ta đi cấy lấy công,

Tôi nay đi cấy còn trông nhiều bề.

Trông trời, trông đất, trông mây,

Trông mưa trông gió, trông ngày, trông đêm.

Trông cho chân cứng đá mềm

Trời yên, biển lặng mới yên tấm lòng.

(ca dao)

2.Tìm điệp ngữ trong đoạn văn sau và cho biết đó là những điệp ngữ gì?

Vậy mà giờ đây anh em tôi sắp phải xa nhau, có thể xa nhau mãi mãi. Lạy trời đây chỉ là một giấc mơ, một giấc mơ thui.

3.Hãy viết một đoạn văn ngắn có sử dụng điệp ngữ. Trao đổi bài viết với các bạn khác. Nêu nhận xét về cách dùng điệp ngữ trong bài của bạn.

**BÀI 14**

**Kết quả cần đạt**

-Cảm nhận được phong vị đặc sắc, nét đẹp văn hóa trong một thứ quà độc đáo và giản dị của dân tộc: cốm.

-Bước đầu biết được thể văn tùy bút, thấy được sự tinh tế, nhẹ nhàng mà sâu sắc trong tùy bút của Thạch Lam.

-Nắm được khái niệm chơi chữ, bước đầu cảm nhận được cái hay cái đẹp của chơi chữ.

-Nằm được các yêu cầu trong việc sử dụng từ, sử dụng kĩ năng sử dụng từ đúng chuẩn mực.

-Ôn tập về văn biểu cảm

**VĂN BẢN**

MỘT THỨ QUÀ CỦA LÚA NON: CỐM

Cơn gió mùa hạ lướt qua vừng sen trên hồ, thấm nhuần cái hương thơm của lá, như báo trước mùa về của một thứ quà thanh nhã và tinh khiết. Các bạn có ngửi thầy khi đi qua những cánh đồng xanh, mà hạt thóc nếp đâu tiên làm trĩu thân lúa còn tươi, ngửi thấy cái mùi thơm mát của bông lúa non không? Trong cái vỏ xanh kia có một giọt sữa trắng thơm, phảng phất hương vị ngàn hoa cỏ. dưới ánh trăng giọt sữa dần dần đông lại, bông lúa càng ngày càng cong xuống, nặng vì cái quý trong sạch của Trời.

Đợi đến lúc vừa nhất, mà chỉ riêng những người chuyên môn mới định được, người ta gặt mang về. Rồi đến một loạt cách chế biến, những cách thức làm truyền từ đời này sang đời khác. Tất nhiên nhiều nơi cũng biết cách thức làm cốm, nhưng không có ở đâu làm được hạt cốm thơm, dẻo và ngon được bằng ở làng Vòng, gần Hà Nội. tiếng cốm Vòng đã lan khắp cả ba kì, và đến mùa cốm, các người của Hà Nội 36 phố phường vẫn ngóng trông cô hàng cốm xinh xinh, áo quần gọn nhẹ, với cái dấu hiệu đặc biệt là cái đòn gánh hai đầu cong vút lên như chiếc thuyền rồng…

Cốm là thứ quà đặc biệt của đất nước, là thức dâng của những cánh đồng lúa bát ngát. Ai đã nghĩ đầu tiên dùng cốm để làm quà sêu tết. Không còn gì hợp hơn với sự vương vít của tơ hồng,thứ quà trong sạch, trung thành như các việc lễ nghi. Hồng cốm tốt đôi…Và không bao giờ có hai màu lại hòa hợp được hơn nữa: màu xanh tươi của cốm như ngọc thạch quý, màu đỏ thắm của hồng như ngọc lựu già. Một thứ thanh đạm, một thứ ngọt sắc, hai vị nâng đỡ nhau để hạnh phúc được lâu bền.

Cốm không phải thức quà của người vội; ăn cốm còn phải ăn từng chút ít, thong thả và ngẫm nghĩ. Lúc bấy giờ ta mới thấy thu lại cả trong hương vị ấy, cái mùi thơm phức của lúa mới, của hoa cỏ dại ven bờ: trong màu xanh của cốm, cài tươi mát của lá non và trong chất ngọt của cốm, cái dịu dàng thanh đạm của loài thảo mộc. Thêm vào cái mùi hơi mát của lá sen già,ướp lấy từng hạt cốm một còn giữ lại cái ấp áp của những ngày mùa hạ trên hồ. Chúng ta có thể nói rằng trời sinh lá sen để bao bọc cốm, cũng như trời sinh cốm ủ trong lá sen. Khi các cô gái Vòng đỗ gánh, giở từng lớp là sen,chúng ta thấy hiện ra từng là cốm, sạch sẽ và tinh khiết, không có mảy may một chút bụi nào. Hỡi các bà mua hàng! Chớ có thọc tay hay mâm mê thức quà thần tiên ấy, hãy nhẹ nhàng mà nâng đỡ, chút chiu mà vuốt ve. Phải nên kính trọng cái lộc của trời, cái khéo léo của người, và sự cố sức tiềm tàng và nhẫn lại của thần lúa. Sự thưởng thức của các bà sẽ được trang nhã và đẹp đẽ hơn, và cái vui cũng sẽ tươi sáng hơn nhiều lắm.

(Thạch Lam, 1943)

**Chú thích:**

1. Vừng: là từ chỉ đơn vị, dùng để gọi một cách trang trong hay văn vẻ một vật thể có bề mặt coi là rộng, hình tròn, hoặc gần với hình tròn.
2. Thanh nhã: thanh tao, nhã nhăn.
3. Vòng: làng Vòng thuộc xã dịch vọng, huyện Từ liêm, nay thuộc quận Cầu Giấy, Hà Nội
4. Sêu tết:Nhà trai đưa lễ cho nhà gái trong dịp lễ tết khi chưa cưới.
5. Ngọt sắc: vị ngọt đậm.
6. Hào nhoáng: có vẻ đẹp phô trương bên ngoài.

**ĐỌC-HIỂU VĂN BẢN**

1.Bài tùy bút này nói về cái gì? Để nói về đối tượng ấy, tác giả đã sử dụng những phương thức biểu đạt nào(miêu tả, thuyết minh, biểu cảm, bình luận)? Phương thức nào là chủ yếu? Bài văn có mấy đoạn? Nội dung chính của mỗi đoạn là gì?

2.Đọc đoạn văn từ đầu đến” trong sạch của Trời” và cho biết:

-Tác giả đã mở đầu bài viết về cốm bằng những hình ảnh và chi tiết nào?

-Những cảm giác, ấn tượng nào của tác giả đã tạo nên tính biểu cảm của đoạn văn?

3.Tác giả đã nhận xét như thế nào về tục lệ dùng hồng, cốm làm đồ sêu tết của nhân dân ta? Sự hòa hợp, tưng xứng của hai thứ ấy dã phân tích trên những phương diện nào?

4.Cốm là thứ quà riêng biệt của đất nước, là thức dâng của những cánh đồng lùa bát ngát xanh, mang trong hương vị tất cả cái mộc mạc, giản dị và thanh khiết của đồng quê nội cỏ An Nam”. Em cảm nhận như thế nào về nhận xét ấy của tác giả?

**Ghi nhớ**

“ Cốm là thức quà riêng biệt cũa đất nước, là thức dâng của những cánh đồng lúa bát ngát xanh, mang trong hương vị của tất cả cái mộc mạc, giản dị và thanh khiết của đồng quê nội cỏ”. Bằng ngòi bút tinh tế, nhạy cảm và tấm lòng trân trọng, tác giả đã phát hiện những nét đẹp văn hóa dân tộc trong thứ sản phẩm giản dị mà đặc sắc ấy.

LUYỆN TẬP

1.Chọn học thuộc một đoạn văn trong bài khoảng 5-6 dòng.

2.Sưu tầm và chép lại một số câu ca dao nói về cốm.

**CHƠI CHỮ**

I-THẾ NÀO LÀ CHƠI CHỮ?

Đọc bài ca dao sau và trả lời câu hỏi.

Bà già đi chợ cầu đông,

Bói xem một quẻ lấy chồng lợi chăng?

Thầy bói xem quẻ nói rằng:

Lợi thì có lợi nhưng răng chẳng còn.

Câu hỏi:

1.Em có nhận xét gì về nghĩa của từ lợi trong bài ca dao này?

2.Việc sử dụng từ *lợi* ở cuối câu của bài ca dao là dựa vào hiện tượng gì của từ ngữ?

3.Việc sử dụng từ *lợi* như trên có tác dụng gì?

**Ghi nhớ**

Chơi chữ là lợi dụng đặc sắc về âm, về nghĩa của từ ngữ để tạo sắc thái dí dỏm,hài hước,..làm câu văn hấp dẫn và thú vị.

II-CÁC LỐI CHƠI CHỮ

Ngoài lối chơi chữ như đã dẫn ở mục I, còn có những lối chơi chữ khác. Em hãy chỉ rõ lối chơi chữ trong những câu dưới đây:

1. Sánh với Na-va “ranh tướng ” Pháp

Tiếng tăm lồng lặc ở Đông Dương

1. Mênh mông muôn mẫu một màu mưa

Mỏi mắt miên man mãi mịt mờ.

1. Con cá đối bỏ trong cối đá,

Con mèo cái nằm trên mái kèo,

Trách cha mẹ em nghèo, anh nỡ phụ duyên em.

1. Ngọt thơm sau lớp vỏ gai,

Quả ngon lớn mãi cho ai đẹp lòng.

Mời cô mời bác ăn cùng,

Sầu riêng mà hóa vui chung trăm nhà.